

Số: 130 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 26 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt
Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3556/QĐ-BVHTTDL ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 08/TTr-SVHTT&DL ngày 19/01/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, gồm 01 thủ tục hành chính cấp tỉnh.

(có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Danh mục thủ tục hành chính có số thứ tự 01 phần II lĩnh vực Du lịch ban hành kèm theo Quyết định số 1964/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch và lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn

chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch và lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Bãi bỏ quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính có số thứ tự 02 ban hành kèm theo Quyết định số 2231/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh việc Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch và lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ; (b/c)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Tr (140b).



CHỦ TỊCH

Hoàng Quốc Khánh

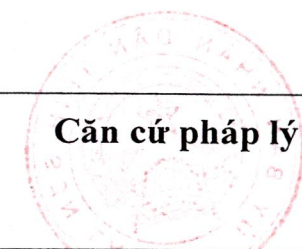


PHỤ LỤC I

Danh mục Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
(Ban hành kèm theo Quyết định số 130 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Hỗ trợ hướng dẫn viên du lịch bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hỗ trợ, cơ Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thẩm định, lập danh sách đề nghị hỗ trợ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ của Sở Văn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La; Qua đường bưu điện hoặc thực hiện thủ tục hành chính trên cổng thông tin dịch vụ công tỉnh Sơn La	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Luật Lao động số 10/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012. Có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 05 năm 2013. - Bộ Luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2019. Có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. - Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. - Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		<p>hoá, Thể thao và Du lịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ, đồng thời chỉ đạo thực hiện hỗ trợ. Trường hợp không phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>				<p>- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.</p> <p>- Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.</p>



Handwritten signature or mark.

PHỤ LỤC II

Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành động sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(Ban hành Kèm theo Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

Thủ tục hỗ trợ hướng dẫn viên du lịch bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid 19

- Thời gian giải quyết: 04 ngày làm việc

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn (scan hồ sơ)	Bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Kèm scan hồ sơ hợp lệ	1/4 ngày
B2	Phòng Quản lý du lịch thụ lý, xử lý hồ sơ:	- Lãnh đạo phòng QL DL phân công thụ lý	- Ý kiến phân công thụ lý; - Thông báo bằng văn bản cho người nộp hồ sơ	1/3 ngày
		- Chuyên viên thụ lý, xử lý hồ sơ	Dự thảo các văn bản đầu ra	
B3	Thẩm định, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo phòng	- Ý kiến thẩm định	1/3 ngày
B4	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Giao văn thư lấy số, vào sổ, phát hành.	Lãnh đạo Sở	Kết quả phê duyệt	1/3 ngày
B5	Tiếp nhận hồ sơ chuyển liên thông	Công chức BPMC	Hồ sơ trình UBND tỉnh	1/4 ngày
B6	Liên thông UBND tỉnh (phê duyệt)			2 ngày

B7	Tiếp nhận kết quả liên thông và trả kết quả cho khách hành	Công chức Bộ phận Một cửa tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ (bản Scan đã ký đóng dấu)	1/4 ngày
Tổng thời gian thực hiện				04 ngày